

CHÍNH PHỦ
Số: 26/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 21 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

NGHỊ ĐỊNH

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng của Thanh tra quốc phòng

Thanh tra quốc phòng là Thanh tra nhà nước được tổ chức thành hệ thống trong Quân đội, có chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước về quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng của Thanh tra quốc phòng

- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc Bộ Quốc phòng quản lý.
- Tổ chức, cá nhân Việt Nam chấp hành pháp luật về quốc phòng và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.
- Tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam có hoạt động liên quan đến pháp luật về quốc phòng của Việt Nam. Trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập có quy định khác thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Nội dung hoạt động Thanh tra quốc phòng

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, kế hoạch nhà nước về quốc phòng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.
2. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật nhà nước, chấp hành nhiệm vụ, mệnh lệnh, chỉ thị, quyết định của người chỉ huy đối với các cơ quan, đơn vị thuộc quyền người chỉ huy cùng cấp.
3. Tham mưu và giúp người chỉ huy cùng cấp tổ chức, quản lý và thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; công tác tiếp công dân, phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và quy định của Bộ Quốc phòng.
4. Kiến nghị người chỉ huy các cấp đình chỉ thi hành hoặc hủy bỏ các quy định do đơn vị ban hành trái với văn bản pháp luật về công tác thanh tra.
5. Thực hiện quyền xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quốc phòng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động Thanh tra quốc phòng

1. Hoạt động Thanh tra quốc phòng phải tuân theo pháp luật nhà nước, Điều lệnh, Điều lệ và các quy định của Quân đội.
2. Hoạt động Thanh tra quốc phòng phải bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, kịp thời, công khai, dân chủ và không làm cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Điều 5. Mối quan hệ của Thanh tra quốc phòng

1. Thanh tra Bộ Quốc phòng chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy Quân sự Trung ương, sự chỉ huy, quản lý của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và chỉ đạo về nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.
2. Thanh tra quốc phòng các cấp chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự chỉ huy, quản lý của người chỉ huy cùng cấp và sự chỉ đạo thống nhất về nghiệp vụ của Thanh tra Bộ Quốc phòng.
3. Quan hệ giữa cơ quan Thanh tra quốc phòng các cấp với các cơ quan thanh tra Bộ, ngành, địa phương là quan hệ phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra thuộc

phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

Điều 6. Hoạt động thanh tra ở các cơ quan, đơn vị không có cơ quan Thanh tra quốc phòng

1. Các cơ quan, đơn vị trong quân đội từ cấp Trung đoàn và tương đương trở lên không có cơ quan Thanh tra quốc phòng thì Chỉ huy trưởng phụ trách và sử dụng cán bộ thuộc quyền để kiêm nhiệm một số nhiệm vụ công tác thanh tra trong đơn vị.
2. Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trong quân đội tổ chức Ban thanh tra nhân dân do Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở chịu trách nhiệm chỉ đạo hoạt động theo quy định của pháp luật về thanh tra.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA QUỐC PHÒNG

Điều 7. Hệ thống tổ chức Thanh tra quốc phòng

1. Các cơ quan trong hệ thống Thanh tra quốc phòng gồm:
 - a) Thanh tra Bộ Quốc phòng;
 - b) Thanh tra quốc phòng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi chung là Thanh tra quốc phòng cấp tỉnh);
 - c) Thanh tra quốc phòng Quân khu;
 - d) Thanh tra Bộ Tổng tham mưu; Tổng cục Chính trị và các Tổng cục;
 - đ) Thanh tra Quân chủng;
 - e) Thanh tra Bộ đội biên phòng;
 - g) Thanh tra Quân đoàn, Binh chủng và tương đương.
2. Tổ chức, biên chế, trang bị cụ thể của Thanh tra quốc phòng các cấp do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.
3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh thanh tra, Phó chánh thanh tra và các chức danh khác của Thanh tra quốc phòng các cấp thực hiện theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Thanh tra và các quy định khác của pháp luật.
4. Cơ quan Thanh tra quốc phòng các cấp có con dấu riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Thanh tra Bộ Quốc phòng

1. Thanh tra Bộ Quốc phòng là cơ quan của Bộ Quốc phòng, giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng; quản lý, chỉ đạo các tổ chức thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ Quốc phòng.
2. Thanh tra Bộ Quốc phòng có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra và Thanh tra viên.
3. Thanh tra Bộ Quốc phòng có tài khoản riêng.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Bộ Quốc phòng

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, kế hoạch nhà nước về quốc phòng và thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy quân sự Trung ương, các mệnh lệnh, chỉ thị, quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.
2. Thanh tra hoặc phối hợp với Thanh tra các Bộ, ngành, địa phương tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành và thực hiện chính sách, nhiệm vụ, kế hoạch nhà nước về quốc phòng theo thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân. Thanh tra chấp hành pháp luật về quốc phòng của Việt Nam đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến pháp luật về quốc phòng Việt Nam.
3. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo đối với các cơ quan, đơn vị trong toàn quân. Thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp công dân theo thẩm quyền và thanh tra các vụ việc khác do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao.
4. Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; công tác tiếp công dân, phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

5. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

6. Hướng dẫn, kiểm tra người chỉ huy các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Bộ Quốc phòng về công tác thanh tra quốc phòng và công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền. Chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, thông tin và bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cho cán bộ thanh tra quốc phòng các cấp; tham gia quản lý, sử dụng cán bộ thanh tra ở các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

7. Nghiên cứu khoa học, tổng kết, biên soạn tài liệu nghiệp vụ về thanh tra quốc phòng.

8. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng

1. Quản lý, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch đó. Trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

3. Yêu cầu các cơ quan chức năng và các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng thông báo, cung cấp tình hình, tài liệu liên quan đến công tác thanh tra quốc phòng, cử người tham gia các đoàn thanh tra.

4. Yêu cầu người chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức thanh tra những vụ việc theo phạm vi trách nhiệm của mình; xem xét lại những vấn đề mà Chánh Thanh tra không nhất trí với người chỉ huy cùng cấp. Nếu yêu cầu trên không được thực hiện hoặc Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng còn ý kiến không nhất trí thì báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

5. Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tạm đình chỉ việc thi hành quyết định sai trái về thanh tra của cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Quốc phòng; tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo